TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày 17 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thu Thúy và bà Hồ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Minh Thương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Duy Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C; sinh ngày 18/5/1982, tại tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: tổ I, khu G, phường V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Đỗ Thị Thu H và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo đầu thú ngày 03/11/2025 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh; có mặt.

** Bị hại:*

1. Anh Cao Đức C1; sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn D, xã H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quang M; sinh năm 2005; nơi cư trú: khu G, xã T, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Đỗ Thu H; sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ I, khu G, phường V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Quang T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu nên Hoàng Văn C nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 05 giờ ngày 29/10/2025, C điều khiển xe mô tô biển số 98AB-135.69 từ nhà đến Hội, thuộc khu E, phường B để xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến, C để xe bên ngoài rồi đi vào các gian hàng chưa có hàng bày bán. Khi đến gian hàng số 44, C thấy anh Nguyễn Quang M (là nhân viên bán hàng) đang nằm ngủ dưới sàn, trên ngực có 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu xanh, đang cắm dây sạc pin, quan sát thấy không có ai nên C liền đi ra sau vách ngăn cạnh chỗ anh M nằm (vách có khe hở cao cách sàn khoảng 20cm) luồn tay vào kéo dây sạc pin ra, rồi lấy điện thoại cất vào túi quần sau đó ra lấy xe mô tô đi sang Q phường H, nơi đang xây dựng công trình chuẩn bị tổ chức sự kiện Chào mừng 62 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh để tiếp tục trộm cắp tài sản. Trên đường đi C tắt nguồn điện thoại vừa trộm cắp được của anh M.

Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, C đến Quảng trường để xe bên ngoài, rồi đi vào trong công trình biểu diễn. Khi đi ngang qua khu lều thiết bị kỹ thuật và loa máy, C thấy anh Cao Đức C1 (là nhân viên kỹ thuật) đang nằm ngủ, trên mặt thùng loa bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, xung quanh không có ai, C liền vào lấy trộm điện thoại cất vào túi quần, rồi ra lấy xe mô tô điều khiển về nhà, trên đường đi C cũng tắt nguồn điện thoại vừa lấy được của anh C1.

Ngày 03/11/2025, anh M trình báo sự việc và cung cấp vị trí định vị điện thoại đang ở cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Quang T1, thuộc tổ A, khu G, phường V. Qua kiểm tra, phát hiện C đang thuê anh T1 mở khóa 02 chiếc điện thoại trộm cắp được nhưng không mở được. Tại đây, C đầu thú khai nhận và giao nộp 02 điện thoại trên; thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 màu xanh của C; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐGTS ngày 03/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường B, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu xanh, trị giá 14.960.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, trị giá 17.230.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Ngoài ra C còn khai sau khi trộm cắp 02 điện thoại, C cho vào túi nilon cất giấu

gần chân đồi T, phường B. Đến ngày 01/11/2025, C ra lấy 02 điện thoại và thuê anh T1 mở khóa nhưng không được nên anh T1 bảo C đến cửa hàng nhận lại máy. Khi C vừa cầm lấy 02 điện thoại, thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Đối với xe máy Yamaha Exciter biển số 98AB-135.69 là của chị Đỗ Thị Thu H mua để làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu. Ngày 29/10/2025, C lấy xe để đi chạy xe ôm và không cho chị H biết việc C sử dụng xe để trộm cắp điện thoại của anh Nguyễn Quang M và anh Cao Đức C1.

Bị hại anh Nguyễn Quang M và anh Cao Đức C1 có lời khai phù hợp với lời khai của Hoàng Văn C về diễn biến vụ việc. Đến nay anh M và anh C1 đã được nhận lại tài sản bị Hoàng Văn C trộm cắp nên không yêu cầu C phải bồi thường và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Đỗ Thị Thu H có lời khai thể hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69 do chị H bỏ tiền mua, đến nay chưa đăng ký sở hữu theo quy định. Chị H không biết việc C sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, xe mô tô là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên chị H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại xe cho chị để chị có phương tiện đi lại.

Người làm chứng anh Nguyễn Quang T1 có lời khai xác nhận việc ngày 01/11/2025 Hoàng Văn C thuê anh T1 mở khóa 02 chiếc điện thoại Iphone với giá 2.000.000 đồng/chiếc. Anh T1 không biết 02 chiếc điện thoại là do C trộm cắp mà có và cũng chưa nhận tiền công từ C. Ngày 03/11/2025, khi anh T1 mở máy lên thử thì không mở được và thấy trên màn hình hiện tin nhắn nội dung báo mất, nghi ngờ là điện thoại không rõ ràng nên anh đã gọi C đến cửa hàng trả lại thì bị công an đến kiểm tra, phát hiện.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV1 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản".

Giao bị cáo Hoàng Văn C cho UBND phường V, tỉnh Quảng Ninh nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối

với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh kèm 01 sim điện thoại.

+ Trả lại cho chị Đỗ Thị Thu H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh; Kiểm sát viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản kiểm tra ngày 03/11/2025, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ ngày 29/10/2025, tại quảng trường S thuộc khu E, phường B và Q phường H, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản, Hoàng Văn C có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 15 Plus, trị giá 14.960.000 đồng của anh Nguyễn Quang M và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14Promax, trị giá 17.230.000 đồng của Cao Đức C1. Tổng trị giá tài sản C trộm cắp là 32.190.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2025. Do đó đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về pháp luật, nhưng vẫn lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản nhằm phục vụ cho nhu cầu của bản thân, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản tại 02 địa điểm khác nhau, mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đầu thú, tự nguyện khắc phục hậu quả (trả lại ngay tài sản trộm cắp), các bị hại đều xác nhận không bị thiệt hại gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt:

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tài sản do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi, trả lại ngay cho các bị hại, không gây thiệt hại về tài sản cho các bị hại. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nhưng có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an

ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do đó căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 sửa đổi, bổ sung năm 2022 và 2025, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng, phòng ngừa chung đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69 thu giữ của Hoàng Văn C, quá trình điều tra xác định xe mô tô đăng ký tên chủ sở hữu là anh Hoàng Văn P (sinh năm 1992, trú tại bản Mùi Phú, xã K, tỉnh Bắc Ninh), anh P đã bán lại cho anh Trần Văn H1 (tên gọi khác: Trần Văn H2, sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh, chủ cửa hàng xe máy Hải T2); ngày 12/4/2025 anh H1 bán lại chiếc xe mô tô nêu trên cho Hoàng Văn C. Tại phiên tòa bị cáo và vợ là chị Đỗ Thị Thu H đều xác nhận số tiền mua xe là của chị H, mục đích mua xe là để làm phương tiện đi lại chung cho cả gia đình, việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội chị H không được biết. Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, xe mô tô Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69 là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên cần trả lại xe mô tô cho chị H.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh kèm 01 sim điện thoại thu của Hoàng Văn C, quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Plus màu xanh cho anh Nguyễn Quang M; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng cho anh Cao Đức C1. Anh M và anh C1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên không đề cập giải quyết.

[9] Đối với anh Nguyễn Quang T1 không biết 02 chiếc điện thoại của C thuê mở khóa là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn C 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: căn cứ khoản 2 Điều 47; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh kèm 01 sim điện thoại.

+ Trả lại chị Đỗ Thị Thu H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xám xanh, biển số 98AB-135.69.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 91/BB–THA/KV1 ngày 04/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh).

- Về án phí và quyền kháng cáo: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS KV 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương